

Phẩm 5: CÂY THUỐC

Lúc bấy giờ, Đức Thế Tôn bảo Tôn giả Đại Ca-diếp và các vị trưởng lão Thanh văn:

—Hay thay, hay thay, Đại Ca-diếp! Ông đã ca ngợi như thật về Như Lai. Đúng như lời ông nói, công Đức của Như Lai theo như thí dụ vừa rồi còn gấp bội hơn thế, vô lượng không thể nghĩ bàn, không thể đo lường bằng số kiếp giới hạn, tất cả mọi số tính toán đều không phù hợp với Như Lai. Trí tuệ của Như Lai vô cùng vô hạn, không ai có thể nghĩ hết những chỗ Như Lai đã trải qua và không thể tìm hết cội nguồn của nó. Như Lai thâm nhập hết tất cả các pháp nghĩa, quán sát biết tất cả tâm niệm của chúng sinh trong thế gian, thông suốt đến chỗ tận cùng, phân biệt tất cả. Như Lai làm cho mọi người hiểu rõ trí tuệ phuơng tiện, khuyến khích và an lập cho tất cả chúng sinh đến giải thoát và hiển bày trí tuệ rộng lớn khiến cho chúng sinh thâm nhập tuệ giác của Phật.

Ca-diếp! Ví như trong cõi tam thiền đại thiên, nơi ấy có các cây cổ thụ, tre lau, rừng cây lớn nhỏ, gốc rễ, cành, nhánh, hoa, trái, bao nhiêu giống loại màu sắc khác nhau đều sinh ra trên đất hoặc trên núi cao, hoặc giữa ghềnh đá, gò nồng, suối, khe, hang... Khi ấy một trận mưa lớn nhuần thấm khắp các cây, vườn rừng, tùy theo giống loại của mỗi cây mà tất cả đều phát triển tươi tốt. Những ai không tin tưởng, kính ngưỡng Như Lai cũng đều được như thế. Nước mưa cùng một loại rơi khắp cõi Phật, tất cả đều được sinh trưởng trên đất ấy như nhau không khác.

Đức Như Lai Chánh Giác giảng nói pháp sâu xa cũng như trận mưa lớn. Đấng Đại Thánh xuất hiện ở thế gian là vì tất cả chư Thiên, Nhân dân, A-tu-luân, Quý, Thần, Rồng. Như Lai hiện ra oai thần rực rỡ tràn khắp cõi nước, ngay trong hiện tại trước chúng, xướng lên âm thanh lớn, dùng trí tuệ phân biệt giáo nghĩa, bằng tiếng oai hùng như sư tử mà tuyên bố lời này:

—Ta là Đấng Như Lai sẽ làm cho chư Thiên, nhân dân trên trời hay khắp nhân gian, người chưa được độ sẽ được độ, người chưa giải thoát sẽ được giải thoát, người chưa an sẽ được an, người chưa chứng Niết-bàn sẽ làm cho chứng Niết-bàn. Đời hiện tại và các đời sau Như Lai đều biết đúng như thật. Như Lai dùng trí tuệ toàn giác có thể thấy khắp tất cả, độ người đáng độ, giải thoát người đáng giải thoát, làm cho an những người chưa an. Ai chưa được Niết-bàn, Như Lai làm cho được Niết-bàn, khiến cho tất cả đến đây nghe Như Lai thuyết pháp.

Khi ấy hàng Trời, Người, A-tu-luân, Kiền-đạp-hòa, Ca-lưu-la, Chân-dà-la, Ma-hưu-lặc... tất cả vân tập đến chỗ Đức Thế Tôn đang giảng pháp nghĩa. Phật là Đấng chánh dẫn đạo, phân biệt rõ ràng con đường tuệ giác.

Đức Thế Tôn bảo Ca-diếp:

—Bấy giờ có vô số ngàn muôn ức loại chúng sinh đều đến chỗ Như Lai nghe pháp. Như Lai thấy rõ tất cả căn cơ của họ nên dùng sức đại tinh tấn mà thuyết pháp, dùng vô lượng lời lẽ phân biệt rõ ràng, dạy bảo khắp các chúng sinh, khiến cho họ không mất bản tâm, được an lành vui vẻ không có tai họa, hoặc được giải thoát ngay trong đời này, đời sau được sinh chỗ an lành tùy theo ý thích của họ, mỗi người đều được sinh một cách tự nhiên. Nếu có người quen tuân theo ái dục thì Như Lai vì họ thuyết kinh, hoặc khiến họ nghe nhận giáo pháp, xa lìa các nghiệp tham, chuyển dần theo con đường trí tuệ Như Lai. Nhờ theo bản lực vô lượng như trên với tâm kiên cố nên họ thành tựu pháp thân bình đẳng. Giống như cơn mưa lớn, khắp cõi nước Phật đều được thấm nhuần nuôi

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

dưỡng, sinh trưởng bình đẳng không sai khác.

Đức Như Lai giảng nói pháp một vị cũng như vậy, đưa đến vị giải thoát, xa lìa ái dục, đạt đến Niết-bàn, đi vào trí tuệ toàn giác. Hoặc có người nghe và thọ trì, đọc tụng, vâng giữ giáo pháp Như Lai mà họ lại không tự tỉnh thức, không quán niệm. Vì sao?

Đó là do chủng loại và cẩn tánh khi xưa của những chúng sinh ấy. Theo chỗ nhớ nghĩ của họ, đã nghĩ, đang nghĩ có thể làm những việc gì; những việc đã làm, đang làm và sẽ làm. Theo các nhân duyên ấy mà sẽ đạt đến đâu và cần phải nói thế nào, chỉ có Như Lai mới thấy biết hết sự việc trên ở nơi nào và cõi nào. Như nước mưa bình đẳng nhuần thấm cỏ thuốc trong rừng; các loại cỏ thuốc màu trắng, đen, xanh, đỏ, cao, vừa, thấp.

Đức Thế Tôn đối với các hạng chúng sinh đều hiện chỉ một vị, đưa họ vào vị giải thoát, cho đến Niết-bàn, độ những người chưa độ, đến Niết-bàn cứu cánh, làm cho họ đạt đến cùng một cõi, cùng một pháp vị, tâm không còn sợ hãi và được giải thoát. Như Lai giáo hóa làm cho chúng sinh được tin ưa. Ngài bảo bọc, nuôi dưỡng, che chở, khiến chúng sinh đạt đến trí tuệ thông suốt. Như Lai ca ngợi, phân tích rõ ràng, kiến lập giáo pháp của đấng Hiền thánh cũng như những điều vừa rồi Ca-diếp đã nói.

Đức Thế Tôn muốn lập lại nghĩa trên nên nói kệ:

*Ta xuất hiện thế gian
Làm vua pháp nhân hòa
Vì chúng sinh thuyết pháp
Theo chỗ họ tin ưa
Ý mạnh mẽ oai hùng
Kiên trì phân biệt nói
Nhiều chúng sinh thọ trì
Chẳng vội giảng cho họ
Trí tuệ Phật khó hiểu
Nếu người thiếu trí nghe
Sẽ sinh lòng hoài nghi
Liền bỏ mất lòng tin
Tùy theo cảnh giới nói
Theo sức chúng kham nhận
Lại dạy các pháp lợi
Vì chúng hiện chánh pháp
Ví như vầng mây đen
Nối lên trên hư không
Mưa khắp thế giới Phật
Che phủ khắp đất đai
Phóng chớp sáng chói lòa
Hơi nước tỏa xung quanh
Tiếng sấm lớn vang rền
Muôn loài đều hoan hỷ
Nhật nguyệt bị che khuất
Trừ nóng được mát mẻ
Vì trời sắp đổ mưa
Mây giăng khắp bầu trời*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

*Trận mưa đó khắp cùng
Tuôn xuống nhiều vô lượng
Mưa chan hòa cõi Phật
Khắp nơi đều ướt đẫm
Đúng thời mưa tuôn tràn
Đại địa đều nhuận thấm
Suối khe đang khô cạn
Tất cả được tràn đầy
Nhờ trận mưa thấm nhuần
Các nguồn đều tràn dâng
Nơi đồng trống hang sâu
Cây cối trong rừng vắng
Nẩy mầm non xanh tốt
Vô số cỏ thuốc sinh
Tất cả các giống cây
Lớn nhỏ đều tăng trưởng
Cỏ thuốc mọc xanh tươi
Cây cành nhiều hoa quả
Tùy tánh loại của chúng
Tất cả được thấm nhuần.
Các cây đại thụ
Rẽ bám đất sâu
Mọc nơi hiểm trở
Và sống trong đó
Như các tà đạo
Tất cả ngu si
Lớn thêm trói buộc
Như voi bị xích
Gai gốc, cỏ cây
Lúa mạ, lau sậy
Gốc thân, cành lá
Và các hoa quả
Cây trái sum suê
Được nhiều lợi ích
Đội ân mưa xuống
Cỏ thuốc lớn dần
Theo từng giống loại
Do trận mưa đó
Đều được thấm nhuần
Đói khát no đủ
Tùy theo giống trồng
Mỗi loại mỗi khác
Nhưng lúc mưa xuống
Đều thuần một vị.
Này Đại Ca-diếp!*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

*Phật cũng như vây
Hiện ra nơi đồi
Ví như trời mưa
Rưới đều khắp cả
Vì chúng thuyết pháp
Đem hạnh chân thật
Giáo hóa chúng sinh.
Phật nói pháp ấy
Khiến mọi người nghe
Ở trước chư Thiên
Nhân dân khắp chốn,
Phật là Như Lai
Đáng Lưỡng Túc Tôn
Khéo dùng phương tiện
Giống như trận mưa
Ta làm no đủ
Tất cả quần manh
Những kẻ ngu si
Thân hình khô gầy
Trừ các khổ nạn
Được an ổn lớn
Thiêu hết ái dục
Đạt đến Niết-bàn
Chư Thiên, nhân loại
Đều nghe ta nói
Tất cả nên đến
Chỗ Phật Đại Thánh
Ta là Như Lai
Bậc không ai sánh
Điều ngự giáo hóa
Nên hiện trong đời
Vì tất cả người
Phân biệt thuyết kinh
Hóa độ muôn ngàn
Chúng sinh vô số
Phật lại diễn bày
Bao nhiêu giáo nghĩa
Thường hành bình đẳng
Không có bỉ thử
Đạt đến giải thoát
Diệt độ Niết-bàn
Hoặc trước cửa nhà
Thuyết pháp kinh điển
Đó là tạo lập
Kho tàng đạo đức*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

Dầu cao dầu thấp
Đều dạy như nhau
Không có ghét yêu
Dứt trừ ái dục
Ta chưa từng nói
Những lời vô ích
Chưa từng ghét ganh
Các duyên phỏng dật
Dùng tất cả pháp
Thuyết cho mọi loài
Nếu như chúng sinh
Nhiều không tính kể
Vì giảng kinh lớn
Không trái nhân duyên
Đi chậm hay nhanh
Hoặc đứng tại chỗ
Hay là ngồi yên
Vẫn luôn thiền định
Ví như rồng chúa
Mưa thấm nhuần nhiều
Thấm ướt cùng khắp
Tất cả thế gian
Hiện khởi mây tuệ
Tuôn xuống mưa pháp
Xướng lên vi diệu
Tùy bịnh cho thuốc
Luôn vì chúng sinh
Thuyết pháp Thánh hiền
Khiến đều giữ giới
Như trời che mát
Những kẻ nói sai
Các hạnh sai trái
Muốn khiến gần pháp
Điều phục dần dần
Những kẻ hổ nghi
Bỏ các tà kiến
Khuyên dạy lợi ích
Thấy chốn an lạc
Bỏ chỗ hạ liệt
Xa lìa biếng nhác
Tùy ý nguyện họ
Mà khiến vào đạo
Đúng thời chỉ dạy
Khiến đều xả bỏ
Tâm niệm sai quấy

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

*Thuận theo hạnh Phật
Chư Thέ Tôn dạy
Rưới mưa pháp kinh
Làm cho đạt đến
Phật đạo tôn quý
Tùy sức chúng sinh
Khiến được nghe nhận
Bao nhiêu đạo tuệ
Hóa lập pháp mầu
Trời người theo đó
Chí tánh an lạc
Phạm vương, Đế Thích
Chuyển luân thánh vương
Cũng giống như đây
Các thế giới nhỏ
Các loại cỏ thuốc
Mỗi loại khác nhau
Nhỏ nhoi thấp ngắn
Được thảo như vậy
Ca-diếp hãy nghe
Ta sẽ nói hết,
Dùng tuệ nhận biết
Rõ pháp vô lậu
Chứng được Niết-bàn
Đạo chơi đến chốn
Ba minh, sáu thông
Cũng lại như vậy.
Trận mưa định ý
Cỏ thuốc Tam-muội
Hoặc có đi đến
Ở chốn núi rừng
Người này thành tựu
Bậc Duyên giác thừa
Người đó tu thiền
Sống hạnh thanh tịnh
Đó mới gọi là
Cỏ thuốc bậc trung.
Nếu như chí nguyễn
Cầu đức Thương sĩ
Ta sẽ ở đài
Thành Đấng Đạo Sư
Thường hành tinh tấn
Thiền định nhất tâm
Đó mới gọi là
Cỏ thuốc bậc thượng.*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

*Giả sử có người
Muốn tâm an trụ
Cứu giúp Từ bi
Sống nơi vắng lặng
Chóng được thành đạo
Làm Đấng Trung Tôn
Gọi đó cây lớn.
Là ví dụ này
Có thể tuyên thuyết
Pháp không thoái chuyển
Kiến lập thân túc
Thực hành căn lực
Trưởng dưỡng duyên này
Thuốc thang trừ bệnh
Hùng sự độ thoát
Vô số ức người
Tùy thời thị hiện
Trong Phật đạo ấy
Đó chính gọi là
Rừng cây lớn nhất.
Ta vốn tùy thuận
Khéo dùng phương tiện
Tất cả chư Phật
Cũng đều như thế
Giảng pháp tối thắng
Là pháp bình đẳng,
Giống như mây lành
Tuôn mưa khắp chốn
Vô ngại thân thông
Phật dùng dụ này
Ví như cỏ thuốc
Cùng mọc trên đất
Để họ được thấy
Nghĩa pháp vi diệu
Như Lai đã lập
Dùng phương tiện khéo
Ví dụ phân tích
Pháp sự toàn diện
Cũng như trận mưa
Tưới mọi cỏ thuốc.
Phật dùng mưa pháp
Rưới khắp thế gian
Được nhiều an ổn
Thành tựu khắp cả,
Quán sát mỗi người*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

*Khả năng kham nhẫn
Giáo pháp Phật dạy
Đều cùng một vị.
Ví như mưa rơi
Núi, ghềnh, cây cỏ
Và nơi khoảng giữa
Không có khác nhau,
Rướt ướt cây cối
Khắp cả rừng già
Mây dày bốn phía
Đầy tất cả cõi.
Giả sử thế gian
Hành pháp từ mãn
Nên dùng kinh này
Đầy khắp thiên hạ,
Chỉ dạy cho đời
Khiến đều an ổn
Trời mưa cỏ thuốc
Hoa trái sum suê,
Các cỏ thuốc ấy
Dần dần lớn lên
Đó là La-hán
Các lậu đã hết.
Các hàng Duyên giác
Ở nơi rừng rậm
Pháp ta nói ra
Không có trần cấu,
Vô số Bồ-tát
Trí tuệ thấu đạt
Khắp cả ba cõi
Tất cả thực hành,
Ở trong chúng hội
Diễn đạo lớn này
Giống các cây kia
Ngày thêm lớn tốt,
Tiến tu Thân túc
Chuyên đạt Tứ thiền
Hoặc nghe Không tuệ
Tâm liền giải thoát,
Phóng hào quang sáng
Vô số ức ngàn
Đó là cây lớn
Mà lại thắm tươi.
Hoặc các Thanh văn
Chưa đạt Niết-bàn*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Thế Tôn vì họ
Thuyết pháp cao tột,
Hoặc đem phân biệt
Thuyết giảng pháp này
Giống như mây nổi
Mưa xuống các cây,
Dần dần thêm lớn
Các cây cỏ thuốc
Hoa của mọi người
Nhiều không kể hết
Giữa ngay lúc ấy
Thuyết pháp nhân duyên
Mà vì mọi người
Hiện nơi Phật đạo
Tạm dùng phương tiện
Thuyết giảng giáo pháp
Tất cả Đạo sư
Cũng lại như vậy.
Thuyết giáo pháp này
Là pháp bậc nhất
Các chúng Thanh văn
Đều phải phụng trì
Thực hành duyên đây
Sẽ được hạnh Phật
Các La-hán này
Như thế không khác
Thế Tôn diễn nghĩa
Cứu cánh nơi đây
Giáo hóa Tiểu thừa
Đều được Phật đạo.*

Đức Phật lại bảo Tôn giả Đại Ca-diếp:

– Như Lai giáo hóa, chỉ dạy bình đẳng không thiên lệch. Ví như ánh sáng mặt trời chiếu khắp thiên hạ, ánh sáng ấy không chọn lựa chỗ nào nên chiếu và chỗ nào không nên chiếu, dù là cao, thấp, sâu, cạn, xấu, đẹp, thơm, hôi... đều chiếu soi như nhau không khác.

Đức Phật cũng như thế, dùng ánh sáng trí tuệ chiếu soi tất cả chúng sinh trong năm đường sinh tử, Bồ-tát, Duyên giác, Thanh văn, trí tuệ ấy không tăng giảm, mỗi chúng sinh tùy theo sự giác ngộ của tâm mình mà tự đạt đạo. Vốn không có ba thừa, do hạnh nguyện mà đưa đến như vậy.

Tôn-giả Ca-diếp bạch Phật:

– Nếu không có ba thừa, làm sao có được bậc Thanh văn, Duyên giác, Bồ-tát?

Đức Phật dạy:

– Ví như người thợ gốm dùng đất dẻo làm đồ vật đựng, hoặc đựng mật cam lồ, hoặc đựng bơ sữa, dầu mè, hoặc đựng rượu ăn uống... Đất bùn tánh chất nó như nhau nhưng khi làm đồ vật khác nhau thì chỗ dùng cũng không giống nhau. Pháp giải thoát

cũng như vậy, bình đẳng không sai khác. Tùy theo chỗ thực hành của mỗi người mà thượng, trung, hạ có khác nhau.

Tôn-giả Ca-diếp lại thưa:

–Bạch Thế Tôn! Giả sử khác nhau nhưng cứu cánh có giống nhau chăng?

Đức Phật dạy:

–Sẽ giống nhau nhưng chỉ có người giác ngộ mới hiểu rõ việc này. Ví như có người sinh ra đã bị mù, không thấy được năm sắc, mặt trời, mặt trăng và mười phương. Người ấy cho rằng thiên hạ không có mặt trời, mặt trăng, năm sắc, tám phương và phương trên, phương dưới. Có người giải thích, người ấy vẫn không tin. Giả sử có vị lương y xem thấy nguyên nhân căn bệnh của người ấy: “Vì sao người ấy không thấy? Là do khi xưa vị ấy đã tạo tội nên nay mắt mù tối không thấy được ánh sáng, thân thể bị bệnh nặng. Thế nào gọi là bệnh nặng? Đó là bốn chứng bệnh phong, hàn, nhiệt, tích.”

Vị lương y thầm nghĩ: “Bệnh trạng của người này cho dù dùng các dược liệu cũng không thể chữa khỏi. Trên Tuyết sơn có loại thuốc có thể trị được bốn bệnh ấy. Một là Hiển, hai là Lương, ba là Minh, bốn là An; đó là tên của bốn vị thuốc.”

Lúc ấy vị lương y vì thương xót người bệnh, bày ra phương cách liền vào núi Tuyết hái bốn loại thuốc đem hợp lại rồi ngâm, giã, dùng để trị cho người mù mắt kia được sáng trở lại. Vị lương y lại châm cứu, tiêu tức, bổ tánh, làm cho người mù sáng mắt, trong ngoài đều thấy rõ. Người ấy thấy ánh sáng mặt trời, mặt trăng, năm sắc, mươi phương, khi ấy ông ta mới thật tin liền tự trách mình: “Ta thật là mù lòa, đã không thấy nghe mà tự cho rằng mình đã thông đạt. Nay mắt thấy được mới tự biết rằng trước đây đã bị sự ngu si che phủ, nay đã thấy được xa gần, cao thấp, ta không còn lầm lẫn.”

Khi ấy có vị Tiên nhân sống nơi vắng vẻ, có năm phép thần thông, thấy nghe xuyên suốt khắp cả và thân có thể bay đi, tâm có thể biết ý nghĩ người khác, tự biết nguồn gốc sinh tử từ trước đến nay. Vị Tiên nhân bèn nói rõ cho người kia:

–Người chớ kiêu căng, tự cao cho rằng mình đã thấu đạt. Vì người ở trong nhà đóng cửa, không ra ngoài nên không biết mọi sự bên ngoài được. Người không biết người khác nghĩ tốt xấu về mình, cũng không thể thấy xa được năm dặm mươi dặm. Các tiếng nói hay tiếng trống đánh cách xa hai mươi dặm còn không thể nghe, trong gần mươi hai dặm tự thân người không thể đi bộ nỗi, cũng không thể đạt được đến chỗ tự nhớ lại, thấy được lúc chưa sinh, còn ở trong thai, cũng không thể biết được. Người thông đạt điều gì mà tự cho là thấy biết tất cả? Nay ta thấy người thật là kẻ ở trong tối cho là sáng, ở trong sáng cho là tối.

Người kia hỏi:

–Phải làm cách nào để được Thánh trí ấy? Xin ngài rủ lòng ban cho lời dạy bảo.

Vị Tiên nhân đáp:

–Người phải vào núi sâu sống một mình nơi thanh vắng, trừ hết các dục tình, lúc ấy mới đạt được.

Người ấy tuân lời vị Tiên nhân dạy, bỏ nhà vào chốn núi non, nhất tâm chuyên ròng không đắm say dục lạc, chứng được thần thông tự giác ngộ, quán sát những điều đã thấy không thể dùng ngôn từ để gọi được. Khi đã được năm phép thần thông, không có chỗ ngăn ngại mới tự biết sở kiến xưa kia của mình bị tối tăm che phủ.

Đức Phật dạy:

–Ta sẽ giải rõ ví dụ này. Con người sống trong năm đường ấm, cái sinh tử, chẳng rõ bản vô thì gọi là si, từ si đưa đến hành, từ hành đưa đến thức, từ thức đưa đến danh

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

sắc, từ danh sắc đưa đến lục nhập, từ lục nhập đưa đến xúc, từ xúc đưa đến thọ, từ thọ đưa đến ái, từ ái đưa đến thủ, từ thủ đưa đến hữu, từ hữu đưa đến sinh, từ sinh đưa đến lão, bệnh, tử, ưu não khổ hoạn. Các tội tích tụ cho nên gọi là mù tối. Chính vì thương xót những người này bị trôi lăn trong ba cõi không dừng nghỉ không thể tự cứu vớt, nên Thế Tôn quán sát nguồn tâm của chúng sinh thấy có người bệnh nặng có kẻ bệnh nhẹ; có người nhiều trần cầu, có kẻ ít trần cầu; có người dễ giải thoát, có kẻ khó giải thoát; có người thấy xa, có kẻ thấy gần phát tâm Bồ-tát đến không thoái chuyển, không còn sinh tử, đạt đến Phật quả, giống như người có mắt được làm Thần tiên. Vị lương y đó chính là Như Lai vậy.

Người không phát đại Bồ-đề tâm gọi là sống mù. Tham, dâm, sân hận, ngu si, sáu mươi hai tà kiến gọi là bốn bệnh. Không, Vô tướng, Vô nguyện, hướng đến cửa Niết-bàn gọi là bốn thứ thuốc. Thuốc làm cho khỏi bệnh thì không có si, hành, danh sắc, lục nhập, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão, bệnh, tử, ưu não khổ hoạn, tất cả đều được đoạn trừ. Chí không trụ thiện, cũng không trụ ác, như người mù hai mắt được sáng trở lại gọi là Thanh văn, Duyên giác đã đoạn sinh tử, vượt khỏi ba cõi, thoát khỏi năm đường, tự biết rõ đã thông đạt, không bị nhầm lẫn. Lúc muốn diệt độ, có Phật thị hiện ra trước, đem chánh pháp giảng dạy khiến họ phát tâm Bồ-tát, không ở nơi sinh tử, chẳng trụ Niết-bàn, hiểu rõ nghĩa không trong ba cõi; tất cả các pháp hiện hữu trong mươi phương như huyền như hóa, như giắc mộng, như ngựa hoang, như tiếng vang trong núi thẳm; tất cả đều không sở hữu, không có gì hy vọng, không thủ không xả, không tối, không sáng. Khi ấy họ mới thấy sâu xa, không có gì là không thông đạt, thấy được các pháp chưa từng thấy, hiểu biết rõ nguồn gốc sinh khởi của tất cả của chúng sinh.

Khi ấy Đức Thế Tôn nói lại nghĩa trên:

Ví như ánh mặt trời
Tỏa chiếu khắp muôn nơi
Ánh sáng không tăng giảm
Cũng không chọn tốt xấu.
Như Lai cũng như vậy
Trí tuệ như trời, trăng
Hóa cùng mươi phương cõi
Cũng không có giảm tăng.
Như người thợ gốm kia
Nhào nặn đất làm đồ
Hoặc đựng mật cam lô
Hoặc đựng dầu ăn, sữa
Vốn từ một chất đất
Thành vật dụng khác nhau
Nhưng chỗ dùng không khác
Vì chỗ đựng đặt tên.
Người vốn cũng như vậy
Không ba cõi năm đường
Theo hành nghiệp đọa sinh
Luân hồi không tự biết.
Rõ “Không” gọi Bồ-tát,
Bậc trung là Duyên giác

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

*Chấp không, tuệ chưa giải
Thì gọi là Thanh văn.
Ví như người mù mắt
Không thấy ánh trời trăng
Năm sắc và mươi phương
Cho rằng đời không có
Lương y xét nguyên nhân
Thấy bốn bệnh che lấp
Tự mãn thương xót họ
Vào núi tìm thuốc thang
Hái thuốc hay diệu kỳ
Tên hiển, lương, minh, an
Ngâm, giã, hòa hợp lại
Để trị cho người mù
Gia giảm thêm châm cứu
Bệnh khỏi, mắt thấy sáng
Thấy trời, trăng, năm sắc
Mới biết mình tối ngu
Người không rõ tánh không
Đọa mãi đường sinh tử
Mười hai duyên buộc ràng
Không rõ nguyên nhân bệnh
Thế Tôn hiện ra đời
Quán sát gốc ba cõi
Tùy nhân sinh ra bệnh
Mà khai hóa tất cả
Rõ “Không” là Bồ-tát
Ý thấp là Duyên giác
Chán sợ khổ sinh tử
Nên rời vào Thanh văn
Tự cho đạo đức cao
Không thể tự hiểu rõ
Người thấy được cứu cánh
Không có lo chướng ngại
Giống như vị Tiên nhân
Có đủ năm thân thông
Thương xót bảo người kia
Người chấp chặt ngăn che
Không hiểu rộng sâu xa
Nơi tối cho là sáng
Ở trong không thấy ngoài
Tuy sáng cũng là tối
Vài mươi dặm có tiếng
Tai không thể nghe được
Hoặc người muốn ách hại*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

*Không biết ý họ nghĩ
Muốn đến ngoài vài dặm
Phải đi bộ mới đến
Hoặc khi sinh lớn lên
Không biết việc trong thai
Rõ năm việc trong ngoài
Lúc ấy mới thông đạt
Sao lại sanh kiêu ngạo
Tự cho mình hơn hết
Người muốn được ngũ thông
Phải ở nơi thanh vắng
Chuyên tinh nghĩ nhớ đạo
Khi liễu ngộ pháp này
Phụng trì lời Phật dạy
Bỏ nhà vào núi sâu
Nhất tâm không nghĩ xấu
Liền đạt đến Thần tiên
Nếu đạt đến Thanh văn
Và được Duyên giác thừa
Tự cho tuệ đầy đủ
Bằng Niết-bàn chư Phật
Khi sắp muốn diệt độ
Phật liền đứng phía trước
Vì hiện pháp Bồ-tát
Tam đạt vô quái ngại
Tuệ giác đến vô cùng
Khéo tạm dùng phương tiện
Đạt Không, Vô tướng nguyên
Bồ-tát do đó sinh
Bốn Đẳng tâm, bốn ân
Đem khai hóa chúng sinh
Rõ tất cả như hóa
Như mộng, huyền, sóng nắng
Như tiếng vang, thân chuối
Ba cõi không sở hữu
Không giữ cũng không bỏ
Không tối cũng không sáng
Không sinh tử Niết-bàn
Bình đẳng như hư không
Thấy cũng chẳng phải thấy
Mới thấy được tất cả
Cái nhìn ngay lúc ấy
Không phân biệt Tam thừa
Tất cả đều bình đẳng
Cứu giúp không hạn lượng.*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

M